

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 23 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Huyền.

Ông Nguyễn Thanh Nghị.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Lê Phú Quý là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Anh K, sinh năm 2000, tại tỉnh Đồng Tháp; đăng ký hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại: Số A, ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn N, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 2001; có 01 con tên Trần Minh Hoàng K, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bắt khẩn cấp ngày 05/3/2023; Tạm giữ ngày 05/3/2023; Tạm giam ngày 14/3/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lấp Vò và có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

1. Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 2001; cư trú tại: Số A, ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

2. Trần Thị Thanh T, sinh năm 1977; cư trú tại: Số A, ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Trần Thị H, sinh năm 1968; cư trú tại: Số D, ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Trần Anh K và Nguyễn Thị Quỳnh N là vợ chồng với nhau cùng ngụ số nhà A, ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. N là nhân viên của quán S tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, K hằng ngày điều khiển xe mô tô 66V1-121.23 đến thành phố Cao Lãnh để rước N về nhà.

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 04/3/2023, K đến quán S để rước N thì gặp bạn của mình tại quán nên K có uống bia với bạn. Trong lúc uống bia, K cùng những người bạn có gọi hai nữ tiếp viên đến phục vụ cho nhóm của K, K thấy những người bạn của mình có những hành vi thân mật với nữ tiếp viên nên K nghĩ N làm việc ở đây cũng sẽ bị khách đến quán có những hành vi thân mật không đúng chuẩn mực nên K ghen tuông bức tức trong lòng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N làm việc xong, thấy K bị say nên N chở K về nhà. Về đến nhà, K ghen tuông rồi xảy ra cự cãi với N. K la lớn, truy hỏi N rồi dùng nón bảo hiểm đang đội trên đầu ném về phía N Nng không trúng. Thấy K la hét, ném bảo hiểm về phía mình nên N chạy lên xe, khởi động máy bỏ chạy Nng bị K nắm xe lại làm xe ngã về bên phải dẫn đến N bị thương ở mu bàn chân phải và tay phải. Lúc này, K đang dựng xe lên thì N bỏ chạy bộ về hướng Trạm y tế xã C để trốn nên K điều khiển xe chạy theo tìm N Nng không thấy. Một lúc sau, K tìm thấy N trốn ở Trạm y tế xã C rồi kéo N về nhà.

Khi về đến trước sân, K cầm nón bảo hiểm bằng tay trái đánh từ trên xuống trúng vào đầu của N một cái, tiếp tục K dùng tay đánh nhiều cái vào mặt của N làm N khụy xuống trước cửa nhà. Lúc này, bà Trần Thị Thanh T (mẹ ruột K) thấy có người la lớn nên từ trong phòng bước ra ngoài và có bé cháu Trần Hoàng Minh K, sinh năm 2021 (con ruột K) mở cửa ra thì N ôm chân bà T để cầu cứu rồi K dùng tay nắm tóc kéo N vào trong nhà. K tiếp tục dùng tay đánh N kêu N Ki sự thật về việc làm nhân viên tại quán. Bà T sợ K đánh trúng cháu K nên bế K đi vào trong phòng của mình, đóng cửa lại. K bên ngoài phòng khách, cầm lấy cây kéo bằng kim loại, màu trắng, có hai lưỡi kéo mũi nhọn, có cán bằng nhựa màu vàng, tổng chiều dài 25cm, trên lưỡi kéo có khắc chữ “Nhơn Hòa – Nguyễn Đình” đang để trên giàn máy may rồi đâm nhá từ trên xuống về hướng của N với mục đích hăm dọa cho N nói ra việc đi làm nhân viên tại quán S. Thấy N không nói gì nên K dùng kéo đâm một cái trúng vào phía trên bộ phận sinh dục của N rồi K đập cửa, kêu N gõ cửa phòng bà T. Bà T nghe N gõ cửa nên mở cửa thì K đẩy N vào trong phòng, đè N lên giường rồi dùng kéo vừa hăm dọa N, vừa la hét. Bà T thấy cháu K sợ nên bế cháu K đi ra khỏi phòng đứng gần đó. K vẫn dùng tay tiếp tục đánh N nên bà T kêu K đừng đánh N nữa Nng K không nghe mà còn chửi bà T rồi dùng chân đạp vào vùng ngực của bà T làm bà T té xuống nền gạch, bà T vừa ngồi dậy được thì K bước tới đạp bà T một cái làm bà T té xuống nền gạch một lần nữa. Bà T ngồi dậy đưa cháu K cho N rồi đi ra cửa sau để trình báo Công an xã C.

Khi bà T đi ra ngoài, K dừng lại không đánh N nữa mà kêu N bế cháu K lên trên lầu 1, K đẩy N vào trong phòng ngủ của vợ chồng K rồi khóa cửa lại.

Khoảng một lúc sau khi bà T trình báo thì Công an xã C đến hiện trường yêu cầu K mở cửa Ngng K không chấp hành, K kêu N bế cháu K xuống phòng khách Ngng do cháu K ngủ nên N ngủ lại trong phòng đến sáng cùng với K. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/3/2023, Công an xã C mời K về trụ sở làm việc Ngng K không chấp hành mà lấy quần áo, vật dụng cá nhân để vào trong ba lô nhằm bỏ trốn thì bị Công an huyện Lập Vò giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Cùng ngày 05/3/2023, Nguyễn Thị Quỳnh N và Trần Thị Thanh T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với K.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Vò đã thu giữ:

- Của Trần Anh K :

+ 01 cây kiếm bằng kim loại, có tổng chiều dài 72,5cm, tay cầm có quần dây vải màu đen, dài 23cm, rộng 3,5cm, có một lưỡi sắc bén, dài 49,5cm, rộng 03cm, đầu nhọn;

+ 01 bao kiếm bằng gỗ màu đen, dài 55cm, rộng 04cm, có quần dây vải màu đen;

+ 01 cây kéo bằng kim loại, dài 25cm, có tay cầm bằng nhựa màu vàng, dài 11cm, rộng 7,5cm, phần thân kéo có hai lưỡi dài 14cm, rộng, bên trên lưỡi kéo có khắc chữ “Nhơn Hòa – Nguyễn Đình” và “Made in VietNam”.

+ 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng, có hai lưỡi kéo mũi nhọn, có cán bằng nhựa màu vàng, tổng chiều dài 25cm, trên lưỡi kéo có khắc chữ Nhơn Hòa – Nguyễn Đình là hung khí phạm tội, được niêm phong theo quy định.

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen, bằng nhựa, trên đỉnh có lỗ thông gió hình hoa năm cánh, bị rạn nứt, có trọng lượng 400 gam là hung khí phạm tội.

- Của Nguyễn Thị Quỳnh N:

+ 01 cái áo sơ mi dài tay, vải màu đỏ.

+ 01 cái quần dài, vải màu đen, mặt trước đáy quần cách lưng quần hướng xuống một đoạn 22cm có vết rách vải dài 1,5cm

+ 01 cái quần lót màu xám, tại mặt trước đáy quần cách lưng quần hướng xuống dưới một đoạn 10cm có vết rách dài 1,5cm.

+ 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu ghi hình khi xảy ra vụ việc cố ý gây thương tích, được niêm phong theo quy định.

- Của Trần Thị Thanh T:

+ 01 cây búa rìu bằng kim loại có tổng chiều dài là 18,5cm, cán bằng kim loại ốp gỗ màu đen hai bên, cán dài 12cm, rộng nhất 3,5cm; lưỡi búa rìu sắc bén có dạng hình cánh cung, dài 10,8cm, rộng nhất 8,8cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/KLTTCT-TTPYĐT ngày 17/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp xác định tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Quỳnh N, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Quỳnh N tại thời điểm giám định là 09%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y,

giám định pháp y tâm thần. Kết luận khác: Vết thương phần mềm mu bên phải do vật sắc nhọn gây ra; tổn thương còn lại do vật tày gây ra; các tổn thương trên có chiều hướng từ ngoài vào trong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/KLTTCT-TTPYĐT ngày 17/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp xác định tổn thương cơ thể của Trần Thị Thanh T, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị Thanh T tại thời điểm giám định là 01%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Kết luận khác: Tổn thương thất lưng do vật tày gây ra; chiều hướng hình thành tổn thương thất lưng từ ngoài vào trong.

Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an huyện Lấp Vò: 01 cây búa rìu bằng kim loại có tổng chiều dài là 18,5cm, cán bằng kim loại ốp gỗ màu đen hai bên, cán dài 12cm, rộng nhất 3,5cm; lưỡi búa rìu sắc bén có dạng hình cánh cung, dài 10,8cm, rộng nhất 8,8cm; 01 cây kiếm bằng kim loại, có tổng chiều dài 72,5cm, tay cầm có quấn dây vải màu đen, dài 23cm, rộng 3,5cm, có một lưỡi sắc bén, dài 49,5cm, rộng 03cm, đầu nhọn và + 01 bao kiếm bằng gỗ màu đen, dài 55cm, rộng 04cm, có quấn dây vải màu đen để xử lý theo thẩm quyền.

Hiện các bị hại Nguyễn Thị Quỳnh N, Trần Thị Thanh T không yêu cầu bị can Trần Anh K phải bồi thường và không yêu cầu nhận lại các tài sản đã giao nộp cho Cơ quan điều tra do không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Anh K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình N đã nêu trên, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời Ki bị hại, lời Ki người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cùng ngày 05/3/2023 chị N, bà T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra Trần Anh K thành khẩn Khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Anh K.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi của bị cáo Trần Anh K theo cáo trạng, đồng thời khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/3/2023, tại nhà của bị cáo K, chị N, bà T thuộc ấp B, xã C, huyện Lấp Vò, bị cáo Trần Anh K đã dùng tay, nón bảo hiểm có trọng lượng 400 gam và cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn là các hung khí nguy hiểm để đâm phần mềm mu phải và đánh nhiều cái trứng vào người của Nguyễn Thị Quỳnh N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Bà Trần Thị Thanh T là mẹ ruột của bị cáo K thấy K đánh N nên khuyên can thì bị K dùng chân đạp 02 cái gây tổn thương vùng thất lưng trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Hành vi trên của bị cáo Trần Anh K đã thể hiện bản tính

hung hãn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại N và T, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Tại phiên tòa bà T có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Anh K.

Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- + Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà T.
- + Bị cáo Trần Anh K phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo Trần Anh K mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- + Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh K đồng ý xét xử vắng mặt đối với người làm chứng Trần Thị H và thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng N nội dung cáo trạng, nội dung vụ án N đã nêu ở trên, không khiếu nại gì về kết quả kết luận giám định đối với thương tật của bị hại N và T; tại phần tranh luận bị cáo không phát biểu tranh luận với Kiểm sát viên; lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng, nội dung vụ án N đã nêu ở trên, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo Trần Anh K bồi thường, giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo K, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa bị hại Trần Thị Thanh T trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng, nội dung vụ án N đã nêu ở trên, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo Trần Anh K bồi thường. Bà T xin rút đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh K Ki nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng N nội dung Cáo trạng và nội dung vụ án N đã nêu ở trên.

Lời Ki nhận tội của bị cáo Trần Anh K đúng với hiện trường vụ án, phù

hợp với lời Ki của bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án; tại phần tranh luận bị cáo không phát biểu tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo K đã dùng tay, nón bảo hiểm có trọng lượng 400 gam và cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn là các hung khí nguy hiểm để đâm phần mềm mu phải và đánh nhiều cái trứng vào người của Nguyễn Thị Quỳnh N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Đây là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Anh K đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% Nng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;”

Tại phiên tòa bị hại T có đơn xin rút yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Anh K nên Tòa án đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà T.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K là ít nghiêm trọng, Nng đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại N một cách trái phép. Sức khỏe là vốn quý của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi trái phép xâm phạm đến. Thế Nng chỉ vì ghen tuông vô cớ mà bị cáo Trần Anh K đã dùng tay, nón bảo hiểm có trọng lượng 400 gam và cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn là các hung khí nguy hiểm để đâm phần mềm mu phải và đánh nhiều cái trứng vào người của Nguyễn Thị Quỳnh N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Bị hại N đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo K. Hành động và việc làm của bị cáo Trần Anh K bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công Ki N ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại Tòa đã thành khẩn Ki báo, tỏ ra ăn năn hối cải; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh K đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của các bị hại, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn ở địa phương. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành

vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án không xem xét.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị Trần Anh K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Anh K.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Anh K bị kết tội, không thuộc trường hợp không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 11 và không thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ xét xử yêu cầu xử lý hình sự của bà Trần Thị Thanh T đối với bị cáo Trần Anh K.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng, có hai lưỡi kéo mũi nhọn, có cán bằng nhựa màu vàng, tổng chiều dài 25cm, trên lưỡi kéo có khắc chữ Nhơn Hòa – Nguyễn Đình là hung khí phạm tội, được niêm phong theo quy định.

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen, bằng nhựa, trên đỉnh có lỗ thông gió hình hoa năm cánh, bị rạn nứt là hung khí phạm tội.

+ 01 cái áo sơ mi dài tay, vải màu đỏ.

+ 01 cái quần dài, vải màu đen, mặt trước đáy quần cách lưng quần hướng xuống một đoạn 22cm có vết rách vải dài 1,5cm

+ 01 cái quần lót màu xám, tại mặt trước đáy quần cách lưng quần hướng xuống dưới một đoạn 10cm có vết rách dài 1,5cm

+ 01 cây kéo bằng kim loại, dài 25cm, có tay cầm bằng nhựa màu vàng, dài 11cm, rộng 7,5cm, phần thân kéo có hai lưỡi dài 14cm, rộng, bên trên lưỡi kéo có khắc chữ “Nhơn Hòa – Nguyễn Đình” và “Made in VietNam”.

Là những đồ vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Lưu vào hồ sơ vụ án:

+ 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu ghi hình khi xảy ra vụ việc cố ý gây thương tích, được niêm phong theo quy định.

+ 01 đĩa DVD hỏi cung bị can Trần Anh K.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/4/2023)

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại N, T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Anh K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, chị N, bà T có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CQCSĐT Công an huyện Lấp Vò;
- CC THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã C;
- Bị cáo K; bị hại N, T;
- Lưu: HSA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Kiều Tiên